

## KINH TẾ SỐ: ĐỘNG LỰC CỐT LÕI THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN KINH TẾ ĐÔ THỊ CHẤT LƯỢNG CAO

**T**rong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ, Trung Quốc đã chuyển dịch từ giai đoạn tăng trưởng nhanh sang giai đoạn phát triển chất lượng cao. Kinh tế số, với nòng cốt là dữ liệu và các công nghệ mới như điện toán đám mây, dữ liệu lớn (Big Data) và trí tuệ nhân tạo (AI) đã trở thành “đòn bẩy” quan trọng thúc đẩy tái cấu trúc nền kinh tế đô thị, nâng cao hiệu suất và tăng cường khả năng chống chịu trước những cú sốc từ bên ngoài.

Trong nghiên cứu *Cơ chế thúc đẩy và ứng dụng thực tiễn của phát triển kinh tế đô thị chất lượng cao trong kỷ nguyên kinh tế số*, tác giả Kha Xương Ba (2025) chỉ ra rằng, kinh tế số tác động đến sự phát triển đô thị thông qua ba hệ thống động lực chính: 1) *Đổi mới công nghệ*: Đây là hạt nhân của mọi sự thay đổi, trong đó việc ứng dụng AI, Big Data và điện toán đám mây giúp phá vỡ các giới hạn truyền thống về năng suất, tạo ra các quy trình sản xuất thông minh và sản phẩm có giá trị gia tăng cao; 2) *Sự giao thoa và hợp nhất ngành*: Kinh tế số không tồn tại độc lập mà thẩm thấu vào kinh tế thực thể. Quá trình “số hóa công nghiệp” giúp các ngành sản xuất truyền thống chuyển mình, trong khi “công nghiệp hóa kỹ thuật số” khai sinh ra những

mô hình kinh doanh mới như: Kinh tế chia sẻ, thương mại điện tử xuyên biên giới, tạo ra sự linh hoạt cho nền kinh tế đô thị; 3) *Dữ liệu là yếu tố sản xuất mới*: Khác với vốn hay đất đai, dữ liệu có đặc tính tái sử dụng và giá trị tăng dần theo quy mô. Việc khai thác và sử dụng dữ liệu hiệu quả giúp tối ưu hóa phân bổ nguồn lực, giảm chi phí giao dịch và nâng cao độ chính xác trong dự báo thị trường.

Mặc dù tiềm năng của kinh tế số là rất lớn, song bài viết cũng chỉ ra những rào cản hiện hữu, đó là: Sự thiếu hụt hạ tầng số đồng bộ ở một số khu vực, những rủi ro về an ninh mạng, và đặc biệt là sự khan hiếm nguồn nhân lực chất lượng cao có khả năng làm chủ công nghệ mới. Nếu không giải quyết được các vấn đề này, khoảng cách số giữa các đô thị sẽ ngày càng nới rộng. Để hiện thực hóa mục tiêu phát triển kinh tế đô thị chất lượng cao, tác giả đề xuất 5 nhóm giải pháp chiến lược: 1) *Hoàn thiện hạ tầng số*: Tập trung xây dựng mạng 5G, trung tâm dữ liệu và các nền tảng internet vạn vật (IoT) để tạo ra một hệ sinh thái kết nối toàn diện; 2) *Thúc đẩy nghiên cứu và phát triển (R&D)*: Chính quyền đô thị cần thiết lập các quỹ chuyên dụng, tăng cường mô hình hợp tác “Chính phủ - Trường đại học - Doanh nghiệp” để làm chủ các công nghệ lõi; 3) *Chiến lược phát triển và thu hút*

*nhân tài*: Xây dựng các chính sách ưu đãi về nhà ở, môi trường làm việc và kinh phí nghiên cứu để thu hút các chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực công nghệ số; 4) *Quản trị đô thị thông minh*: Chuyển đổi mô hình quản lý hành chính sang quản trị số. Sử dụng AI để giám sát giao thông, môi trường và an ninh công cộng theo thời gian thực, qua đó nâng cao chất lượng sống của cư dân đô thị; 5) *Đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu*: Xây dựng khung pháp lý chặt chẽ để bảo vệ quyền riêng tư, tạo lập môi trường kinh doanh số minh bạch và tin cậy.

Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghệ và quá trình biến đổi công nghiệp đang diễn ra mạnh mẽ, hệ thống hạ tầng kỹ thuật truyền thống dần không đáp ứng được yêu cầu của giai đoạn phát triển mới. Nghiên cứu *Hạ tầng số thúc đẩy phát triển kinh tế đô thị chất lượng cao* của Bành Kế Tăng và Bành Đào Cường (2025) tập trung đánh giá tác động của hạ tầng số - với cốt lõi là mạng băng thông rộng - đối với tiến trình phát triển kinh tế đô thị chất lượng cao tại Trung Quốc. Dựa trên việc áp dụng chính sách thí điểm “Broadband China” như một thực nghiệm tự nhiên, nghiên cứu này kiểm chứng giả thuyết về vai trò thúc đẩy của hạ tầng số. Kết quả cho thấy, việc triển khai thí điểm “Broadband China” giúp nâng cao đáng kể mức độ phát triển kinh tế chất lượng cao, với mức tăng khoảng 2,35% so với các thành phố không thí điểm. Hiệu ứng này có xu hướng tăng dần theo thời gian nhưng có độ trễ nhất định (khoảng 3 năm

sau khi triển khai). Chính sách này có tác động mạnh mẽ ở các thành phố có trình độ phát triển kỹ thuật số cao, quy mô lớn, thuộc khu vực phía Đông và phía Nam Trung Quốc, cũng như ở các cụm đô thị và các thành phố thiên về lĩnh vực dịch vụ.

Nghiên cứu chỉ ra 3 kênh dẫn truyền chính mà hạ tầng kỹ thuật số tác động đến sự phát triển kinh tế: 1) *Sức sống đổi mới sáng tạo đô thị*: Đây là cơ chế đóng vai trò chủ đạo, giúp giảm tình trạng bất đối xứng thông tin và thúc đẩy lan tỏa tri thức; 2) *Sự phân bổ sự chú ý của chính phủ*: Chính sách thúc đẩy chính quyền địa phương tập trung nguồn lực và hỗ trợ tài chính cho các lĩnh vực công nghệ cao; 3) *Phát triển tài chính số*: Hạ tầng số tạo nền tảng cho tài chính số, giúp giảm chi phí giao dịch và giải quyết khó khăn về vốn cho doanh nghiệp. Dựa trên kết quả thực nghiệm, nghiên cứu đề xuất một số hàm ý chính sách quan trọng: 1) Chính phủ cần đẩy mạnh chiến lược “Broadband China”, quy hoạch hạ tầng số phù hợp với đặc thù của từng địa phương để tránh lãng phí nguồn lực; 2) Xây dựng các nền tảng hợp tác khu vực trong lĩnh vực kinh tế số để giảm bớt khoảng cách phát triển giữa các vùng, miền; 3) Tối ưu hóa môi trường kinh doanh để thúc đẩy sự kết hợp giữa hạ tầng số với các ngành dịch vụ hiện đại và sản xuất tiên tiến.

Trong bối cảnh kinh tế Trung Quốc bước vào giai đoạn “bình thường mới” với nhiều áp lực từ bên ngoài và thách thức chuyển đổi động lực tăng trưởng từ bên trong, việc xây dựng các “đô thị phục hồi” trở thành chiến

lược quốc gia trọng điểm. Bài nghiên cứu *Thiết lập Khu thí điểm đổi mới và phát triển kinh tế số quốc gia và khả năng phục hồi kinh tế đô thị* của Lưu Tư Kỳ và Lý Thế Tường (2025) tập trung đánh giá tác động của việc thiết lập các Khu thí điểm đổi mới và phát triển kinh tế số quốc gia (được triển khai từ năm 2019 tại 6 khu vực: Hùng An, Chiết Giang, Phúc Kiến, Tứ Xuyên, Quảng Đông và Trùng Khánh) đối với khả năng chống chịu và phục hồi của kinh tế đô thị. Nghiên cứu chỉ ra rằng, việc thiết lập các Khu thí điểm đổi mới và phát triển kinh tế số quốc gia giúp nâng cao rõ rệt mức độ phục hồi kinh tế của các đô thị. Chính sách không chỉ có lợi cho các thành phố trong khu vực thí điểm mà còn tạo ra hiệu ứng lan tỏa tích cực sang các thành phố lân cận, giúp củng cố mạng lưới kinh tế vùng.

Nghiên cứu chỉ ra 3 con đường chính thông qua đó kinh tế số góp phần nâng cao tính “bền bỉ” và khả năng phục hồi của đô thị: 1) *Đổi mới công nghệ số*: Các công nghệ như 5G, AI, điện toán đám mây cho phép xây dựng hệ thống dự báo và giám sát thời gian thực, giúp đô thị phản ứng nhanh hơn

và ổn định hơn trước các cú sốc từ bên ngoài; 2) *Chuyển đổi và nâng cấp cấu trúc ngành*: Kinh tế số thúc đẩy số hóa các ngành truyền thống, tối ưu hóa phân bổ nguồn lực và tạo ra các mô hình kinh doanh mới, từ đó đa dạng hóa nền kinh tế đô thị; 3) *Tập trung thu hút và bồi dưỡng nhân tài*: Chính sách thí điểm thu hút nguồn nhân lực trình độ cao cung cấp “vốn trí tuệ” quan trọng để đô thị thích nghi và tìm kiếm hướng phát triển mới sau khủng hoảng. Hiệu quả của các chính sách này rõ rệt hơn ở các thành phố có nền tảng số hóa tốt và đặc biệt là ở những thành phố có môi trường chính sách truyền thống, nơi dư địa cải cách và tiềm năng khai phá từ kinh tế số còn lớn. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất, cần tiếp tục mở rộng mô hình thí điểm, chú trọng sự kết hợp giữa kinh tế số và kinh tế thực thể, đồng thời hoàn thiện các cơ chế bảo hộ sở hữu trí tuệ và chính sách thu hút nhân tài để duy trì đà phục hồi bền vững của các đô thị ■

**NGUYỄN MAI**  
*tóm lược và giới thiệu*

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Kha Xương Ba (2025), *Cơ chế thúc đẩy và ứng dụng thực tiễn của phát triển kinh tế đô thị chất lượng cao trong kỷ nguyên kinh tế số*, Tạp chí Quan sát kinh tế, số 10, tr.160-163.
2. Bành Kế Tăng & Bành Đào Cường (2025), *Hạ tầng số thúc đẩy phát triển kinh tế đô thị chất lượng cao*, Tạp chí Thông tin và Thống kê, số 11, tr.38-54.
3. Lưu Tư Kỳ & Lý Thế Tường (2025), *Thiết lập Khu thí điểm đổi mới và phát triển kinh tế số quốc gia và khả năng phục hồi kinh tế đô thị*, Tạp chí Đại học Chính pháp tài chính Trung Nam, số 5, tr.110-121.